

Bản án số: 42/2018/HS-ST
Ngày: 26-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hồng Sơn - Cán bộ hưu trí huyện Long Điền.

2. Bà Nguyễn Thị Thủy - Giáo viên hưu trí huyện Long Điền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Bá Khuyến - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Phan Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 26/4/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2018/TLST-HS ngày 08/02/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2018/QĐXXST-HS ngày 08/3/2018 và Thông báo hoãn phiên tòa số 05/2018/TB-TA ngày 23/3/2018, Thông báo mở lại phiên tòa số 07/2018/TB-TA ngày 16/4/2018, đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Văn H (H chùa), sinh năm 1975, tại tỉnh Bình Thuận. HKTT: phường L, thành phố T, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Nguyễn Đ (đã chết), Mẹ: Nguyễn Thị L (đã chết); Vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Bản án số 503/HSPT ngày 16/5/1994 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Văn H 17 năm tù về tội “Cắm đoạt vũ khí quân dụng”, “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Bản án số 65/2011/HSST ngày 17/5/2011 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Thuận xử phạt Nguyễn Văn H 06 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/10/2011.

Bị cáo đang chấp hành hình phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” từ ngày 30/5/2017 theo bản án số 40/2017/HSST ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Ninh Thuận. (có mặt)

- **Bị hại:** Cháu Lê Huỳnh Kim C, sinh ngày 11/5/2003. Địa chỉ: Khu phố 5, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Thuận. (có mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Huỳnh Thị Kim A, sinh năm 1982. Địa chỉ: phường P, thành phố T, tỉnh Bình Thuận. (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Trần Anh Dũng- Luật sư cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H và chị Huỳnh Thị Kim A chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2013. Vào khoảng tháng 10 năm 2016, chị A cùng với H và cháu Lê Huỳnh Kim C (sinh ngày 11 tháng 5 năm 2003, là con ruột chị A) từ tỉnh Bình Thuận đến thuê nhà trọ sinh sống thuộc khu phố V, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Vào khoảng 21 giờ một ngày trong tháng 10/2016, lợi dụng chị A về quê tại huyện S, tỉnh Ninh Thuận, lúc này tại nhà trọ chỉ có H và cháu C. H khai, khi H và cháu C nằm trên giường chuẩn bị đi ngủ thì cháu C ôm vào người H, H đẩy cháu C xuống nhưng cháu C tiếp tục ôm vào người H và tự cởi quần của mình ra. Không kiềm chế được bản thân, H cũng tự cởi quần ra rồi thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu C để thỏa mãn nhu cầu sinh lý của mình.

Sau đó cách lần quan hệ thứ nhất khoảng 01 tuần, lúc này khoảng 19 giờ H điều khiển xe mô tô chở cháu C đi ra khu vực Dinh Cô thị trấn Long Hải chơi. Xong, H chở cháu C đến thuê phòng nghỉ tại Nhà nghỉ “N” thuộc khu phố T, thị trấn H, huyện Đ. Tại đây, H tiếp tục thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu C.

Khoảng 02 tuần sau đó, lúc này chị A, H và cháu C đã chuyển đến nhà trọ mới tại khu phố H, thị trấn H, huyện Đ. Lợi dụng lúc chị A về quê, tại nhà trọ chỉ còn H và cháu C. Vào khoảng 21 giờ, H và cháu C đang nằm trên nệm, H chủ động ôm cháu C và thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu C.

Đến ngày 16/11/2016, bà Lê Thị S (là dì của cháu C) đưa cháu C đến công an thị trấn H tố giác hành vi của Nguyễn Văn H. Cháu C khai nhận khi theo mẹ Huỳnh Thị Kim A từ tỉnh Bình Thuận vào thị trấn H, huyện Đ sống cùng với Nguyễn Văn H. Trong thời gian sống chung khoảng 02 tháng, Nguyễn Văn H đã 5 đến 6 lần thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu C. Ban đầu H đe dọa đòi bắt cóc con của Huỳnh Tấn Dũng (là cậu của cháu C hiện đang sống tại thị trấn Long Hải) và giết mẹ của mình nếu cháu C không đồng ý cho H quan hệ tình dục. Do sợ và trong những lần này đều chỉ có một mình cháu C và H nên cháu C đã để cho H quan hệ tình dục khi H yêu cầu và không dám nói cho chị A mẹ của cháu C biết. Đến ngày 12/11/2016, cháu C sợ quá mới lấy quần áo bỏ nhà trọ đi và sau đó về quê kể lại sự việc cho chị A biết.

Tuy nhiên qua làm việc và tiến hành đối chất, Nguyễn Văn H chỉ khai nhận đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu Lê Huỳnh Kim C 03 lần và các lần trên đều do cháu C chủ động, tự nguyện cho H quan hệ tình dục, H không đe dọa, uy hiếp gì đối với cháu C. Do đó, xét thấy hiện nay ngoài lời khai của cháu C, không còn chứng cứ nào khác nên chưa đủ cơ sở để xử lý H về hành vi “Cưỡng dâm trẻ em”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 357/TD ngày 18/11/2016 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận đối với cháu Lê Huỳnh Kim C như sau: Không có sây sát da hay bầm tím ở vùng bẹn đùi hai bên; Màng trinh giãn rất rộng, không có vết rách màng trinh cũ và mới.

Về trách nhiệm dân sự: chị Huỳnh Thị Kim A (mẹ ruột cháu Lê Huỳnh Kim C) không yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số 16/QĐ-KSĐT ngày 28/01/2018 của VKSND huyện Đ truy tố Nguyễn Văn H (H chùa) về tội “Giao cấu với trẻ em” theo điểm a khoản 2 Điều 115 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận gì, xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 115 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo H từ 04 đến 05 năm tù. Tổng hợp với hình phạt 4 năm tù của bản án số 40/2017/HSST ngày 30/11/2017 của TAND huyện S, tỉnh Ninh Thuận buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 8-9 năm tù. Về TNDS công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 50.000.000đ.

Luật sư bảo vệ cho bị hại: Thống nhất với Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt còn nhẹ so với hành vi của bị cáo. Bản thân bị hại gọi bị cáo bằng cha và có quan hệ chăm sóc nuôi dưỡng nhau nên áp dụng tình tiết tăng nặng là phạm tội vì động cơ đê hèn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Vào khoảng tháng 10 đến tháng 11/2016, Nguyễn Văn H đã 03 lần thực hiện hành vi giao cấu với cháu Lê Huỳnh Kim C (sinh ngày 11/5/2003) khi cháu C chưa đủ 16 tuổi tại thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu để thỏa mãn nhu cầu sinh lý của mình. Cụ thể: Khoảng 21 giờ một ngày trong tháng 10/2016, tại nhà trọ của bị cáo, chị A và cháu C thuộc khu phố V, thị trấn H, huyện Đ, lợi dụng chị A về quê tại huyện S, tỉnh Ninh Thuận, H đã có hành vi giao cấu với cháu C. Sau đó cách lần quan hệ thứ nhất khoảng 01 tuần, lúc này khoảng 19 giờ H điều khiển xe mô tô chở cháu C đi ra khu vực Dinh Cô thị trấn H chơi. Xong, H chở cháu C đến thuê phòng nghỉ tại Nhà nghỉ “Nhi” thuộc khu phố T, thị trấn H, huyện Đ. Tại đây, H tiếp tục thực hiện hành vi giao cấu với cháu C. Khoảng 02 tuần sau đó, lúc này chị A, H và cháu C đã chuyển đến nhà trọ mới tại khu phố H, thị trấn H, huyện Đ. Lợi dụng lúc chị A về quê, tại nhà trọ chỉ còn H và cháu C. Vào khoảng 21 giờ, H và cháu C đang nằm trên nệm trong phòng trọ, H chủ động ôm cháu C và thực hiện hành vi giao cấu với cháu C. Do đó có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Văn H (H chùa) phạm “Tội giao cấu với trẻ em” với tình tiết phạm tội nhiều lần quy định tại điểm a khoản 2 Điều 115 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần đối với trẻ em chưa nhận thức đầy đủ được tác hại của việc quan hệ tình dục sớm. Bị cáo biết rõ về tác hại của việc quan hệ tình dục với bị hại nhưng vẫn cố tình thực hiện nên phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Bản thân bị cáo là người có nhân thân rất xấu, năm 1994 bị xử phạt 17 năm tù về tội “Cắm đoạt vũ khí quân dụng”, “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Cố ý gây thương tích”, tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên; năm 2011 bị xử phạt 06 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, căn cứ Điều 107 Bộ luật hình sự 2015 thì bị cáo được đương nhiên xóa án tích. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội và hiện đang chấp hành hình phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận, cho thấy xem thường pháp luật, danh dự nhân phẩm của người khác nên cần thiết phải xử lý thật nghiêm trước pháp luật làm bài học, cải tạo, giáo dục và răn đe đối với bị cáo.

[4] Tuy nhiên, xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Ngày 30/11/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 4 năm tù về tội cố ý gây thương tích nên tổng hợp với hình phạt của bản án này để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

[6] Trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại: buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 50.000.000đ.

[7] Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại cho rằng bị hại có quan hệ gần gũi gọi bị cáo bằng cha và bị cáo công nghĩa vụ chăm sóc nuôi dưỡng hại nên đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng là phạm tội vì động cơ đê hèn. Xét thấy, bị cáo chỉ sống chung với mẹ bị hại và bị hại trong thời gian ngắn và giữa bị cáo và bị hại không có quan hệ phụ thuộc gì với nhau, bị cáo cũng không có nghĩa vụ chăm sóc nuôi dưỡng bị hại, đồng thời bị cáo phạm tội không vì chối bỏ nghĩa vụ nào đối với bị hại nên không có cơ sở xem xét để áp dụng tình tiết tăng nặng này đối với bị cáo.

[8] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều khoản và mức hình phạt áp dụng là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

3. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H (H chùa) phạm tội “Giao cấu với trẻ em”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 115 Bộ luật hình sự 1999; điểm s khoản 1, Điều 51, 38, Điều 55, 56 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt Nguyễn Văn H (H chùa) 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 04 (Bốn) năm tù của bản án số 40/2017/HSST ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2017.

2. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa người đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H (H chùa) phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- Cục THADS huyện Long Điền;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Những người TGTT;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

HOÀNG TRÍ THỨC